

Bản án số: **23/2022/DS-ST**
Ngày 15/4/2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Trang

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Thuận

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Cẩm Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Trung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 309/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam .**

Trụ sở: Phòng 04-05, Tầng 12 Saigon Centre Tòa 2, 67 LL, phường BN, Q1, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Norimasa Ishikawa. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Minh T- Nhân viên phòng thu nợ.
(Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Phòng 04-05, Tầng 12 Saigon Centre Tòa 2, 67 LL, phường BN, Q1, Tp Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông **Ngô Quyền To**, sinh năm 1967. (Vắng mặt).

2.2. Bà **Trần Thị Ph**, sinh năm 1972. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp SĐ, xã DT, thành phố PQ, Kiên Giang.

** Tại đơn khởi kiện ngày 15/7/2020, bản tự khai ngày 25/11/2020 và biên bản không tiến hành hoà giải được ngày 13/5/2021 đại diện nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam - Ông Ngô Minh Ttrình bày:*

Ngày 13/02/2018, Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam có giao kết 01 hợp đồng tín dụng số 1000234581 với ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph thông qua việc ông To và bà Ph (bên vay) đề nghị cấp và Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam (bên cho vay) đồng ý cấp tín dụng cho khoản vay với số tiền 410.000.000 đồng, với nội dung chính sau:

- Mục đích của khoản vay: Mua 01 xe ô tô Toyota VIOS E, số khung RL4B29F37J5032832, số máy: 2NRX268785, BKS: 68A-085.17. Đồng thời, chiếc xe ô tô này là tài sản được bên vay thế chấp lại bên cho vay trong suốt thời hạn vay để đảm bảo cho khoản vay nêu trên.

- Thời hạn vay: 84 tháng.

- Lãi suất vay: 6.99%/năm, lãi suất này được điều chỉnh sau mỗi 03 tháng, hiện nay lãi suất áp dụng cho hợp đồng tín dụng này là 10.85%/năm. Ngoài ra, nếu bên vay không thanh toán đúng hạn theo lịch thanh toán, phải chịu lãi suất quá hạn tương đương 150% lãi suất vay tại thời điểm tương ứng cho phần chậm thanh toán.

Sau khi giao kết hợp đồng tín dụng với nội dung nêu trên, ông To và bà Ph chỉ thanh toán cho Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam đến kỳ tháng 08/2018 với số tiền đã thanh toán là 74.988.000 đồng, trong đó gốc 58.571.436 đồng, lãi 15.826.992 đồng, lãi chậm thanh toán 589.572 đồng. Trong khoảng thời gian từ khi bắt đầu thực hiện hợp đồng tín dụng này, ông To và bà Ph đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay, mặc dù Công ty liên tục liên hệ nhắc nhở, gửi yêu cầu thanh toán số tiền phải trả cũng như yêu cầu bàn giao tài sản bảo đảm để Công ty chúng tôi xử lý thu hồi nợ theo quy định pháp luật nhưng ông To và bà Ph vẫn cố tình trốn tránh không thực hiện. Vì vậy, hành vi vi phạm hợp đồng này đã gây nhiều khó khăn cho Công ty chúng tôi trong hoạt động kinh doanh của mình.

Như vậy, việc ông To và bà Ph không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả là vi phạm Điều 12 của Tập tài liệu về cấp tín dụng mua xe ô tô - một phần không tách rời của hợp đồng tín dụng số 1000234581, Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam có quyền chấm dứt việc cho vay, buộc ông To và bà Ph có trách nhiệm thanh toán số nợ đã quá hạn và toàn bộ số dư nợ còn lại của hợp đồng tín dụng số 1000234581 cho Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam số tiền tính đến ngày 15/4/2022 như sau: Gốc 351.428.564 đồng, lãi 109.469.075 đồng, lãi quá hạn 69.006.299 đồng. Tổng cộng 529.903.938 đồng.

Những điều khoản trên của hợp đồng tín dụng số 1000234581 được nêu chi tiết tại các Điều 6, 12, 17 của Tập tài liệu về cấp tín dụng mua xe ô tô; đồng

thời những quy định này cũng phù hợp với những quy định tại Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 39/2016/TT/NHNN quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 30/12/2016.

Do vậy, để quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty chúng tôi được đảm bảo, các quy định của pháp luật được tôn trọng và thể hiện nghiêm minh của pháp luật, Công ty chúng tôi kính đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph thanh toán ngay lập tức toàn bộ số tiền vay còn nợ Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam là 529.903.938 đồng và số tiền lãi phát sinh tương ứng theo lãi suất quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến khi ông To và bà Ph thanh toán toàn bộ khoản tiền theo yêu cầu.

- Nếu ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph không có khả năng thanh toán số tiền nêu trên, Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay của ông To và bà Ph tại Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam là 01 xe ô tô Toyota VIOS E, số khung: RL4B29F37J5032832, số máy: 2NRX268785, BKS: 68A-085.17 để cầm giữ và xử lý để trả nợ của ông To và bà Ph cho Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam.

** Bị đơn ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông To, bà Ph.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc phát biểu quan điểm về việc tuân theo tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật.*

- Về nội dung giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466, 468, 357, 292, 293, 298, 317, 318, 319, 320, 322 BLDS năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam đối với bị đơn ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph.

Buộc ông To và bà Ph có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam tổng số nợ của hợp đồng tín dụng tính đến ngày 15/4/2022 là 529.903.938 đồng và số tiền lãi phát sinh từ ngày 16/4/2022 tương ứng lãi suất được quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản tiền trên cho Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam.

Trường hợp ông To, bà Ph không trả được nợ cho công ty thì công ty có quyền yêu cầu cơ quan pháp luật có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp của ông To, bà Ph là xe ô tô Toyota VIOS biển kiểm soát 68A - 085.17 để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph trả nợ theo Đề nghị cấp tín dụng - Hợp đồng tín dụng nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Bị đơn ông To, bà Ph cư trú tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam đã có văn bản ủy quyền cho Ngô Minh T, ông T đã có đơn xin vắng mặt. Bị đơn ông To, bà Ph vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận ông T làm đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn và tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

Ngày 13/02/2018, ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph đã ký kết Đề nghị cấp tín dụng - Hợp đồng tín dụng số 1000234581 với Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam. Nội dung hợp đồng đề nghị Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam cấp (cho vay) số tiền 410.000.000 đồng để mua xe ô tô Toyota VIOS E, số khung RL4B29F37J5032832, số máy 2NRX268785, BKS 68A08517. Ông To, bà Ph cũng ký thế chấp xe ô tô này cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam để bảo đảm cho khoản vay.

Thời hạn vay theo hợp đồng là 84 tháng. Lãi suất 6,99%/năm, lãi suất được điều chỉnh sau mỗi 03 tháng. Trả nợ gốc và lãi vào ngày 13 hàng tháng. Ngoài ra, hợp đồng còn quy định về việc điều chỉnh lãi suất và nghĩa vụ của bên vay khi không thanh toán đúng hạn.

Do ông To, bà Ph chỉ thanh toán đến ngày 20/02/2019 nên Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông To, bà Ph trả nợ gốc và lãi còn nợ theo hợp đồng tín dụng cho đến ngày 15/4/2022 là 529.903.938 đồng, trong đó, nợ gốc 351.428.564 đồng, tiền lãi 109.469.075 đồng, lãi quá hạn 69.006.299 đồng.

Xét yêu cầu của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam và tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện nhận thấy: Ngày 13/02/2018, ông To, bà Ph đã ký Đề nghị cấp tín dụng - Hợp đồng tín dụng số 1000234581 với Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam (Bút lục 07) vay số tiền 410.000.000 đồng để mua xe ô tô nhãn hiệu VIOS. Để bảo đảm cho khoản vay,

ông To và bà Ph đồng ý ký thế chấp xe ô tô nhãn hiệu VIOS kèm theo hợp đồng tín dụng nên đây là chứng cứ có thật, không cần phải chứng minh.

Tại Điều 12 các điều khoản chung của Hợp đồng tín dụng (Bút lục 17) thể hiện nếu bên vay “không thanh toán đúng hạn và đầy đủ bất cứ khoản phải trả nào theo Bộ Hợp đồng tín dụng này ... thì khoản dư nợ chưa đến hạn và lãi phát sinh trên số dư nợ đó theo Bộ Hợp đồng tín dụng sẽ ngay lập tức đến hạn và sẽ được gộp chung với số tiền đã quá hạn trước đó, nếu có, thành khoản phải thanh toán ngay lập tức và bị tính lãi suất quá hạn cho đến khi được thanh toán hết ...”. Ông To, bà Ph chỉ thanh toán nợ gốc và lãi đến ngày 20/02/2019 thì không thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam là có căn cứ nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và yêu cầu của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam, buộc ông To, bà Ph phải trả nợ cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam tính đến ngày 15/4/2022 tổng cộng 529.903.938 đồng, trong đó, nợ gốc 351.428.564 đồng, tiền lãi 109.469.075 đồng, lãi quá hạn 69.006.299 đồng.

Xét yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp xe ô tô Toyota VIOS E, BKS 68A08517 của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam nhận thấy: Việc ký kết hợp đồng giữa Công ty TNHH MTV Tài chính T Việt Nam với ông To và bà Ph đúng thủ tục và do ông To, bà Ph tự nguyện. Nay ông To, bà Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu phát mãi xe Toyota VIOS E, BKS 68A08517 của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí:

Ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph phải chịu án phí có giá ngạch đối với số tiền phải trả cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam là 529.903.938 đồng = 20.000.000 đồng + (129.903.938 đồng x 4%) = 20.000.000 đồng + 5.196.157 đồng = 25.196.157 đồng.

Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam không phải chịu án phí nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 228, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468, 357, 292, 293, 298, 317, 318, 319, 320, 322 BLDS năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam đối với ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph.

[2]. Buộc ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam tổng số tiền 529.903.938 đồng, trong đó, nợ gốc 351.428.564 đồng, tiền lãi 109.469.075 đồng, lãi quá hạn 69.006.299 đồng

Kể từ ngày 16/4/2022 ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph còn phải trả cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam khoản tiền lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Đề nghị cấp tín dụng - Hợp đồng tín dụng số 1000234581 trên số nợ gốc cho đến khi thanh toán xong nợ.

[3]. Trường hợp ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph không trả được số tiền cả gốc và lãi nêu trên thì Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp kèm theo Hợp đồng tín dụng số 1000234581 ngày 13/02/2018 được ký kết giữa Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam với ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph để đảm bảo thi hành án, tài sản thế chấp là xe ô tô Toyota VIOS E, số khung RL4B29F37J5032832, số máy 2NRX268785, BKS 68A08517.

[4]. Về án phí:

Ông Ngô Quyền To và bà Trần Thị Ph phải nộp án phí có giá ngạch là 25.196.157 đồng (Làm tròn: Hai mươi lăm triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.680.000 đồng (Mười triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007570 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc).

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- T.H.A DS Tp. Phú Quốc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang

